

MỘT SỐ YÊU CẦU CƠ BẢN ĐỐI VỚI VIỆC VẬN DỤNG CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN Ở NƯỚC TA TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

LÊ THỊ HÀ (*)

Tóm tắt: Trong bối cảnh xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở Việt Nam, việc xác định rõ yêu cầu vận dụng, bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin là vấn đề có ý nghĩa vô cùng to lớn. Bài viết làm rõ hơn những yêu cầu cơ bản đối với việc vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với điều kiện thực tiễn cách mạng ở Việt Nam trong tình hình hiện nay.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin; một số yêu cầu cơ bản; vận dụng.

Abstract: In the context of building up the Party and political system in Vietnam, it is crucial to clearly identify the requirements for the application, supplementation, and development of Marxism-Leninism. The paper clarifies the fundamental requirements for the creative application and development of Marxism-Leninism to conform to actual revolutionary conditions in Vietnam under current circumstances.

Keywords: Marxism-Leninism; fundamental requirements; application.

Ngày nhận bài: 10/7/2023

Ngày biên tập: 04/12/2023

Ngày duyệt đăng: 15/12/2023

1. Tính tất yếu của việc vận dụng, bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam

Chủ nghĩa Mác - Lênin là hệ thống lý luận cách mạng đã trở thành ngọn cờ tư tưởng dẫn đường cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới không chỉ trong cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ xã hội cũ do các giai cấp bóc lột dựng lên, mà còn xây dựng xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa, dân chủ, giàu mạnh, bình đẳng, tự do và phát triển cho tất cả mọi người.

Có thể khái quát sự cần thiết phải tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam như sau:

Thứ nhất, C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định: “Lý luận của chúng tôi là lý luận của sự phát triển, chứ không phải là một giáo điều mà người ta phải học thuộc lòng và lặp lại một cách máy móc”⁽¹⁾. Sau này, V.I.Lênin cũng chỉ ra rằng: “Chính vì chủ nghĩa Mác

không phải là một giáo điều chết cứng, một học thuyết nào đó đã hoàn thành hẳn, có sẵn đầu vào đấy, bất di bất dịch, mà là một kim chỉ nam sinh động cho hành động, chính vì thế nó không thể không phản ánh sự biến đổi mạnh mẽ của điều kiện sinh hoạt xã hội”⁽²⁾. Những luận điểm nói trên khẳng định các chính đảng cách mạng không thể lấy nguyên văn các luận điểm, các nguyên lý có sẵn trong chủ nghĩa Mác - Lênin làm kết luận của mình; mà phải tìm trong thực tiễn những câu trả lời, kết luận cho đường lối, chính sách của Đảng.

Thứ hai, tư tưởng xuyên suốt của chủ nghĩa xã hội khoa học là luận chứng khoa học, cách mạng cho mục tiêu và con đường đấu tranh giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động thoát khỏi mọi bóc lột lao động và áp bức xã hội để xây dựng một xã hội công bằng, bình đẳng, con người được tự do phát triển. Con đường giai cấp công nhân và nhân dân lao động tiến tới mục tiêu cuối cùng là không thể tránh khỏi (nó không xuất phát từ ý chí chủ quan và thiên tài của C.Mác. Ph.Ăngghen), nhưng ở mỗi dân tộc, mỗi quốc gia khác nhau,

(*) TS; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh



Ảnh minh họa. Nguồn: Internet

giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở đó sẽ đi tới thành công bằng những lối đi, nhịp độ rất khác nhau, có lúc thắng lợi, có lúc thất bại tạm thời, rồi lại tiến lên.

Thứ ba, thực tiễn phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cho thấy, trong bản thân các đảng cộng sản luôn diễn ra cuộc đấu tranh tư tưởng, nhiều khi rất quyết liệt, giữa các quan điểm khác nhau. Chủ nghĩa Mác - Lênin không cung cấp những kết luận có sẵn, mà vạch ra điểm xuất phát để nghiên cứu thực tiễn; song đã có nhiều kẻ cơ hội, xét lại lợi dụng điểm này, giả danh đứng trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, hoặc đứng trên một số câu chữ của kinh điển mác xít để chống lại hệ thống lý luận đó.

2. Vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong một số lĩnh vực chủ yếu thời gian qua ở Việt Nam

2.1. Trong phát triển kinh tế

Đổi mới kinh tế, trước hết là đổi mới tư duy kinh tế đã tạo nên một cuộc cách mạng trong nhận thức lý luận được vận dụng vào

đường lối, chính sách đã làm cho nền kinh tế - xã hội của đất nước phát triển vượt bậc ở thập niên đầu của công cuộc đổi mới. Đảng ta khẳng định, một trong những thành quả vĩ đại của cuộc cách mạng XHCN do Nhân dân ta tiến hành là đem lại quyền sở hữu đất đai cho toàn dân; Hiến pháp năm 1992 ghi rõ: đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước đại diện quyền sở hữu. Theo đó, quyền sở hữu đất đai thuộc về toàn dân, song quyền sở hữu đó được tách thành ba quyền: quyền sở hữu, quyền định đoạt và quyền sử dụng đất. Việc tách quyền sở hữu đất đai thành các quyền như vậy nên cá nhân, tổ chức có thể mua bán, cho thuê quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; tháo gỡ ách tắc vấn đề lý luận có hay không có thị trường hàng hóa đất đai trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đây là sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin của Đảng ta vào công cuộc đổi mới.

Từ phát triển lý luận này, những quy định pháp luật về đất đai ở nước ta gần đây đều hướng vào đổi mới chính sách, pháp luật đất đai để

đảm bảo quyền của người thực tế sử dụng đất, phù hợp với quá trình phát triển bền vững kinh tế - xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao. Đây chính là một trong những nỗ lực của Đảng ta trong việc vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong phát triển kinh tế phù hợp với tình hình mới.

2.2. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội

Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đặt vấn đề con người lên vị trí hàng đầu và lấy hạnh phúc của Nhân dân là mục tiêu của sự nghiệp đổi mới. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”⁽³⁾. Đặt vấn đề hạnh phúc của Nhân dân là mục tiêu của sự nghiệp đổi mới, đúng như chủ nghĩa Mác coi vấn đề giải phóng con người là mục tiêu lâu dài mà phong trào cộng sản hướng tới. Tuy nhiên, muốn giải quyết vấn đề xã hội và vấn đề con người thì nhất thiết phải có cơ sở vật chất được tạo ra trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Từ đó, Đảng xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng chính trị lãnh đạo đất nước là nhiệm vụ then chốt làm cơ sở chính trị, kinh tế để giải quyết vấn đề xã hội, vấn đề con người.

Mặt khác, Đảng đề cao quan điểm xây dựng thể chế phải tạo ra “bình đẳng về cơ hội” cho mọi người cùng phát triển. Đồng thời, nhấn mạnh “không ai bị bỏ lại phía sau” trong quá trình phát triển; trong các cộng đồng dân cư, khuyến khích phát huy các giá trị truyền thống tương thân, tương ái; lá lành đùm lá rách... Về mặt văn hóa, nhấn mạnh giáo dục bắt buộc cho học sinh đến bậc trung học cơ sở; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống mang đậm bản sắc dân tộc; tiếp thu có chọn lọc các giá trị tinh hoa văn hóa nhân loại để phát triển; đấu tranh chống tác hại của các loại văn hóa xấu độc, trái với

thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa của nhân dân ta.

2.3. Trong công tác xây dựng Đảng

Từ khi thành lập đến nay, Đảng ta chưa bao giờ xa rời nguyên lý nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin về bản chất giai cấp công nhân. Dù cách diễn đạt về tính tiên phong của Đảng trong điều kiện chưa có chính quyền, hoặc khi đã trở thành Đảng cầm quyền có khác nhau, song bản chất giai cấp của Đảng tuyệt nhiên không thay đổi. Điều lệ văn tắt thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng nêu rõ tôn chỉ, mục đích: “Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức ra để lãnh đạo quần chúng lao khổ làm giai cấp tranh đấu để tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản”⁽⁴⁾.

Báo cáo chính trị tại Đại hội ĐBTQ lần thứ II của Đảng, năm 1951 nhấn mạnh: “Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”⁽⁵⁾. Có thể nói, đây là sự vận dụng hết sức sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về bản chất giai cấp công nhân của Đảng vào cách mạng Việt Nam.

Đến Đại hội ĐBTQ lần thứ X, sau hai mươi năm đổi mới sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN đã cho phép Đảng ta nhận thức sâu sắc vấn đề diễn đạt về tính tiên phong của Đảng, mối quan hệ giữa đội tiên phong với giai cấp, với Nhân dân và dân tộc và bản chất của Đảng. Đảng ta khẳng định lại tư tưởng được đưa ra từ Đại hội II của Đảng: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”⁽⁶⁾. Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII, Đảng ta đã xác định: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng”⁽⁷⁾.

2.4. Trong xây dựng hệ thống chính trị

Đảng ta đã nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận hệ thống chuyên chính vô sản vào thực tiễn. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là kiểu nhà nước XHCN, nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động với hình thức nhà nước chuyên chính vô sản. Trong hình thức nhà nước chuyên chính vô sản và nay là Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, chúng ta đều không tổ chức quyền lực nhà nước theo nguyên tắc tam quyền phân lập, mà tổ chức theo nguyên tắc phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước - một nguyên tắc chưa hề có trong lý luận xây dựng nhà nước nói chung, nhà nước chuyên chính vô sản nói riêng. Khi xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, Đảng ta đã học hỏi, kế thừa và phát triển tất cả những thành tựu xây dựng nhà nước chuyên chính vô sản ở Việt Nam cũng như ở các nước khác trong hệ thống XHCN giai đoạn trước đó.

Trong quá trình đổi mới đất nước, căn cứ vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Đảng ta nhận thấy, trong đời sống chính trị nước ta còn có các tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn khác giữ vai trò rất quan trọng trong tiến trình cách mạng được Đảng ta tổ chức, lãnh đạo từ khi thành lập Đảng, thành lập Nhà nước cho đến nay. Các tổ chức đó là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân Việt Nam; Hội Cựu chiến binh Việt Nam... Tuy nhiên, những tổ chức này lại không nằm trong khái niệm hệ thống chuyên chính vô sản.

Vì vậy, khi chuyển sang sử dụng khái niệm hệ thống chính trị, chúng ta thấy đã phản ánh thực tiễn đầy đủ hơn như: *Một là*, khái niệm đó bao quát được các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội chủ yếu cấu thành đời sống chính trị của đất nước. *Hai là*, nhiều nước trên thế giới sử dụng khái niệm này, mặc dù nhận thức về khái niệm hệ thống chính trị ở các nước có thể không hoàn toàn

giống như chúng ta hiểu. *Ba là*, sử dụng khái niệm hệ thống chính trị không làm phương hại những nhiệm vụ chiến lược trong khái niệm hệ thống chuyên chính vô sản trước đó chúng ta vẫn sử dụng; đồng thời không để các thế lực thù địch lợi dụng để bôi nhọ sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta. Đây cũng có thể xem là một điển hình nữa về việc vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam thời kỳ đổi mới của Đảng ta.

3. Những yêu cầu đối với việc vận dụng, bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam hiện nay

Một là, cán bộ, đảng viên phải được giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách cơ bản, hệ thống, thực tiễn và hiện đại; đồng thời, bám sát thực tiễn đất nước và thế giới, chọn trúng và đúng các vấn đề cần nghiên cứu, vận dụng, phát triển. Tiêu chí này đòi hỏi phải nắm vững hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên tất cả các bộ phận cấu thành mới có thể hiểu được bản chất sâu xa của lý luận đó và đặt vấn đề vận dụng lý luận vào thực tiễn một cách đúng đắn, sáng tạo. Cụ thể, cần hiểu sâu sắc cả nội dung và phương pháp luận; gắn các khái quát lý luận của các nhà kinh điển vào điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể.

Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII đã khẳng định: “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng vận dụng và phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam”⁽⁸⁾. Đây chính là sự khẳng định chắc chắn của Đảng, cho chúng ta chìa khóa để hiểu biết và xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, phải nắm vững thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Là một khoa học, chủ nghĩa Mác - Lênin có phương pháp nghiên cứu đặc trưng là: phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử; logic và lịch sử; khái quát hóa, trừu tượng hóa;

tổng kết thực tiễn. Do đó, khi nghiên cứu dù chọn đúng và trúng vấn đề vẫn chưa đảm bảo kết quả nghiên cứu có chất lượng tốt, hiệu quả cao nếu không có và không biết sử dụng đúng phương pháp luận khoa học. Khi nghiên cứu lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần phải biết tác giả đã dùng phương pháp nào để viết nên tác phẩm; tương tự như vậy, muốn vận dụng thành công các luận điểm khoa học được nêu trong tác phẩm, chúng ta phải sử dụng thành thạo phương pháp mà các tác giả đã sử dụng để xây dựng nên các luận điểm đó.

Ba là, phải có đóng góp thiết thực cho quá trình xây dựng, hoàn thiện đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Điều này xuất phát từ mục đích cao nhất của nghiên cứu, vận dụng, phát triển lý luận là phục vụ thực tiễn, và trong điều kiện Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền, thì những kết quả nghiên cứu lý luận phải được ứng dụng trong xây dựng đường lối, chính sách của Đảng; thông qua đường lối, chính sách mà lý luận đi vào đời sống xã hội. Thực tiễn là nơi kiểm nghiệm chân lý; từ những kết quả phát triển chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước sẽ kiểm nghiệm tính đúng đắn của những đóng góp lý luận trên từng lĩnh vực cụ thể. Nếu vận dụng lý luận đúng đắn, sáng tạo và phát triển, thì nhất định sẽ có kết quả thực tiễn tốt và ngược lại.

Bốn là, đất nước phát triển mạnh mẽ, đúng định hướng; Nhân dân có cuộc sống ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; Tổ quốc được bảo vệ vững chắc; Việt Nam ngày càng có vị thế trên trường quốc tế. Thực tiễn luôn là căn cứ kiểm nghiệm độ đúng - sai của lý luận. Lịch sử hình thành và phát triển của bản thân chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng khẳng định tính nghiêm ngặt của thước đo thực tiễn. Công cuộc đổi mới trong 37 năm qua ở Việt Nam một lần nữa cho thấy, chỉ khi nào gắn với “cây đời” thực tiễn và góp phần làm cho “cây đời” thực tiễn đơm hoa, kết trái thì lý luận mới không chỉ là “màu xám”, mà luôn xanh tươi phát triển cùng cuộc sống. Hiện nay, Việt Nam so với một số nước trong khu vực và trên thế giới

vẫn còn khoảng cách khá xa trong một số lĩnh vực về trình độ phát triển. Vì vậy, trong những năm tới, đất nước cần có một hệ thống chính sách tạo ra động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội vừa đạt tốc độ cao, vừa đáp ứng yêu cầu bền vững và đảm bảo định hướng XHCN. Mọi sự vận dụng và phát triển lý luận làm cơ sở cho quá trình xây dựng đường lối, chính sách phải thiết thực phục vụ các mục tiêu này và cần được đánh giá thông qua các mục tiêu này.

Năm là, cán bộ, đảng viên, Nhân dân phải hiểu được và đồng tình với việc vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong bối cảnh mới. Hoạt động lý luận cách mạng không có mục đích tự thân, mà là để phục vụ sự nghiệp cách mạng - cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Vì vậy, nội dung vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải được tuyên truyền, giáo dục một cách hiệu quả. Các cấp ủy đảng cần chỉ đạo các cấp chính quyền quán triệt, thể chế hóa thành luật, chính sách và nghiêm túc thực hiện. Nhân dân và cán bộ, đảng viên thông qua các tổ chức chính trị xã hội và các thiết chế khác, cần thường xuyên giám sát quá trình này, góp phần đảm bảo lý luận đúng đắn được đưa vào cuộc sống./.

Ghi chú:

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 36, Nxb CTQG-ST, H.1999, tr.796.

(2) V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 20, Nxb Tiến bộ, M.1980, tr.103.

(3), (7) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.173, tr.111.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 2, Nxb CTQG-ST, H.1998, tr.7.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 12, Nxb CTQG-ST, H.2001, tr.38.

(6) Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb CTQG-ST, H.2016, tr.34.

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập II, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.231.